



Thực trạng hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Lê Thị Thanh Dung¹, Nguyễn Thành Nhân²

¹Mầm non Độc lập thực hành, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

²Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 02/11/2024

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 28/12/2024

Ngày nhận đăng: 29/12/2024

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Cán bộ quản lý

Giáo viên

Phát triển ngôn ngữ

Trẻ 5-6 tuổi

Trường mầm non

TÓM TẮT

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá thực trạng hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo tiếp cận các thành tố giáo dục. Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 30 cán bộ quản lý trường mầm non (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn), 120 giáo viên dạy lớp 5-6 tuổi tại 06 trường mầm non thuộc loại hình công lập và tư thục ở thành phố Biên Hòa. Kết quả nghiên cứu cho thấy, 100% cán bộ quản lý và giáo viên cho rằng hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non là rất cần thiết và khá cần thiết; hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi được thực hiện khá thường xuyên. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai vẫn còn một số bất cập như hình thức và phương pháp tổ chức chưa thực sự đa dạng. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chương trình giáo dục mầm non (GDMN) đã xác định rõ: “Mục tiêu của GDMN là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời” (Bộ GD&ĐT, 2021). Phát triển ngôn ngữ (PTNN) cho trẻ là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất ở trường mầm non (MN). Hoạt động này không những giúp hình thành và phát triển các năng lực ngôn ngữ như nghe, nói, tiền đọc và tiền viết, từ đó không những giúp trẻ nói mạch lạc, tăng vốn từ, phát âm chuẩn; mà còn phát triển tư duy, nhận thức, tình cảm... Mặc dù là phương tiện giao tiếp cơ bản của con người, là yếu tố quan trọng trong sự phát triển nhân cách, song ngôn ngữ không phải là cái bẩm sinh, mà nó được hình thành và phát triển trong quá trình đứa trẻ sống, giao lưu với những người xung quanh. Vì vậy, PTNN và giao tiếp cho trẻ chính là một sự chuẩn bị quan trọng nhất, là một nền tảng giúp trẻ vững vàng bước vào lớp một. Ở trường MN, các kỹ năng ngôn ngữ của trẻ được hình thành thông qua những “cơ hội học tập” như tự học từ môi trường xung quanh, từ những người lớn tuổi và từ những tình huống học tập. Việc PTNN cho trẻ không phải là huấn luyện hay dạy trẻ học đọc, học viết đơn thuần mà phải được xem là một quá trình nuôi dưỡng ham muốn biết đọc, biết viết cho trẻ, giúp trẻ xây dựng các khái niệm, chức năng của các biểu tượng, kí hiệu thông qua hoạt động thực hành, trải nghiệm và tiếp xúc với môi trường xung quanh.

Tác giả liên hệ: Lê Thị Thanh Dung;

Địa chỉ e-mail: mamnonhoskidsdongnai@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.111.2025>

Vấn đề hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo nói chung và trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non nói riêng được quan tâm nghiên cứu nhiều trong thời gian gần đây. Có thể kể đến nghiên cứu của Alice trong Oral Language Development đã trình bày đầy đủ các giai đoạn PTNN nói từ khi lọt lòng đến khi trẻ học phổ thông, các yếu tố ảnh hưởng đến sự PTNN của trẻ và chiến lược phát triển khả năng nói cho trẻ em. Tác giả nhấn mạnh tầm quan trọng trong việc nắm bắt, hiểu về sự PTNN của trẻ em đối với người chăm sóc, giáo dục trẻ ở trong gia đình và nhà trường. Việc PTNN sẽ tạo cơ hội thành công trong học tập ở trường, trong vui chơi, kết bạn, hiểu biết đa văn hóa và các hoạt động nhóm (Honig, 2008). Nghiên cứu của Undiyaundeye và Basake đã chỉ ra rằng trẻ 3 tuổi đã có thói quen diễn đạt suy nghĩ bằng những câu hoàn chỉnh với 5 - 6 tiếng. Đến 4 tuổi, khả năng nói với nhiều cấu trúc đa dạng và tính mạch lạc trong ngôn ngữ của trẻ rõ ràng hơn. Tác giả cũng đề xuất một số chiến lược nhằm phát triển khả năng nói cho trẻ từ lọt lòng đến hết độ tuổi MN như: nói chuyện với trẻ, đọc sách cho trẻ nghe (từ 6 tháng), thường xuyên sửa lỗi cho trẻ khi nói, đào tạo cho phụ huynh về PTNN cho trẻ, xây dựng môi trường quan hệ và tham gia các hoạt động với trẻ để hiểu về ngôn ngữ của trẻ, nói với trẻ với các cấu trúc câu đa dạng, sử dụng lối nói logic trong giao tiếp với trẻ, sử dụng câu hỏi (Undiyaundeye & Basake, 2018). Ở Việt Nam, tác giả Nguyễn Huy Dũng (2023) cho rằng PTNN cho trẻ là một nhiệm vụ hết sức quan trọng giúp trẻ nói mạch lạc, tăng vốn từ, phát âm chuẩn. Cho nên, người GV MN có vai trò hết sức quan trọng trong việc hình thành và PTNN cho trẻ, giúp trẻ phát âm đúng bởi ngay từ khi học. Lữ Hùng Minh và cộng sự (2022) đã đi sâu phân tích thực trạng PTNN cho trẻ 5-6 tuổi tại một số trường MN thành phố (TP) Cần Thơ và đề xuất các giải pháp cải thiện thực trạng giáo dục PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi như: Xây dựng các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn về giáo dục PTNN cho trẻ theo mô hình nghiên cứu bài học; Tăng cường gắn kết mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình trong quá trình giáo dục PTNN cho trẻ; Xây dựng môi trường học tập, giao tiếp đa dạng, linh hoạt mọi lúc mọi nơi nhằm phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho trẻ 5-6 tuổi... Vũ Thị Hương Giang và Lê Thị Luận (2023) đã đi sâu tìm hiểu một biện pháp cụ thể để phát triển khả năng tiền đọc viết cho trẻ 5-6 tuổi là sử dụng truyện tranh. Tác giả khẳng định truyện tranh có lợi thế đặc biệt đối với sự hình thành khả năng đọc ban đầu cho trẻ. Vì vậy, cho trẻ làm quen với đọc thông qua truyện tranh là một trong những hình thức chuẩn bị về ngôn ngữ trước khi trẻ vào học lớp một. Đinh Thanh Tuyền (2019) đã trình bày những vấn đề lý luận về PTNN; cơ sở tự nhiên và xã hội của sự PTNN; quá trình PTNN cho trẻ MN; nội dung, hình thức và phương pháp PTNN cho trẻ MN; hiện tượng song ngữ; làm quen với ngôn ngữ thứ hai. Điều này cho thấy việc PTNN cho trẻ ở trường MN là rất quan trọng và cần được quan tâm nghiên cứu.

Thực tế hiện nay cho thấy, để thực hiện đề án phát triển GDMN giai đoạn 2018 – 2025 (Thủ tướng Chính phủ, 2018), các cấp quản lý GDMN của TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã chú ý đến việc phát triển mạng lưới trường MN, triển khai và chỉ đạo việc thực hiện Chương trình GDMN theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT (Bộ GD&ĐT, 2021) và Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 23/7/2010 ban hành Quy định Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi, trong đó có quy định các nội dung, chỉ số và kết quả mong đợi cần đạt trong lĩnh vực giáo dục PTNN và giao tiếp cho trẻ 5–6 tuổi (Bộ GD&ĐT, 2010). Bên cạnh những kết quả đạt được, việc quản lý hoạt động PTNN cho trẻ 5 – 6 tuổi vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập, như: Một số nhà trường chưa thật sự coi trọng việc quản lý các hoạt động này, thực hiện một cách rập khuôn, máy móc, còn nặng về việc dạy chữ cho trẻ, chưa bám sát vào đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, cũng như điều kiện thực tế tại địa phương để lựa chọn nội dung dạy trẻ cho phù hợp... Vấn đề này nếu không được giải quyết tốt sẽ dẫn đến tình trạng trẻ gặp khó khăn trong việc đọc, nghe, viết và hiểu tiếng Việt... Chính vì vậy, việc nghiên cứu hoạt động PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường MN TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai càng có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Kết quả nghiên cứu sẽ là cơ sở để đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường MN.

2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ CHO TRẺ 5 - 6 TUỔI Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI

2.1. Khái quát về quá trình khảo sát thực trạng

Khách thể khảo sát: Nhằm đánh giá thực trạng quản lý hoạt động PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường MN TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, chúng tôi tiến hành khảo sát 30 CBQL (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn), 120 GV dạy lớp 5-6 tuổi tại 06 trường MN thuộc loại hình công lập và tư thục ở TP Biên Hòa.

Phương pháp khảo sát: Phương pháp chính là điều tra bằng bảng hỏi. Bảng hỏi được thiết kế theo thang Likert 5 bậc, tương ứng với 5 mức độ, từ 1 đến 5, cụ thể: ở mức độ cần thiết: 1= Không cần thiết; 2= Ít cần thiết; 3= Bình thường; 4= Cần thiết; 5= Rất cần thiết. Đối với mức độ đồng ý: 1= Hoàn toàn không đồng ý; 2= Không đồng ý; 3= Phân vân; 4= Đồng ý; 5= Hoàn toàn đồng ý. Đối với mức độ thực hiện: 1= Không bao giờ; 2= Hiếm khi; 3= thỉnh thoảng; 4= Thường xuyên; 5= Rất thường xuyên. Mức đánh giá theo khoảng điểm: 1,00-1,80: Không cần thiết/Hoàn toàn không đồng ý/Không bao giờ quá; 1,81-2,60: Ít cần thiết/Không

đồng ý/Hiếm khi; 2,61-3,40: Bình thường/Phân vân/Thỉnh thoảng; 3,41-4,20: Cần thiết/Đồng ý/Thường xuyên; 4,21-5,00: Rất cần thiết/Hoàn toàn đồng ý/Rất thường xuyên. Số liệu khảo sát được xử lý bằng phần mềm SPSS 22. Các thông số thống kê được sử dụng trong nghiên cứu gồm: số lượng, tỉ lệ %, điểm trung bình (ĐTB) và độ lệch chuẩn (ĐLC).

2.2. Kết quả khảo sát thực trạng quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

2.2.1. Mức độ cần thiết của việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

Để biết được nhận thức của CBQL, GV về mức độ cần thiết của việc PTNN cho trẻ, chúng tôi đã sử dụng câu hỏi đóng với 5 mức độ từ hoàn toàn không cần thiết đến rất cần thiết. Kết quả thu được như sau:

Bảng 1. Kết quả khảo sát nhận thức về mức độ cần thiết của việc PTNN cho trẻ 5-6 tuổi

TT	Mức độ cần thiết	Số lượng	Tỷ lệ
1	Rất cần thiết	122	81,33
2	Cần thiết	28	18,67
3	Tương đối cần thiết	0	0
4	Không cần thiết lắm	0	0
5	Hoàn toàn không cần thiết	0	0

Dữ liệu nghiên cứu bảng 1 cho thấy CBQL và GV MN đều đánh giá hoạt động PTNN cho trẻ “rất cần thiết” hoặc “cần thiết”, trong số đó, tỷ lệ đánh giá “rất cần thiết” chiếm đa số. Kết quả này thể hiện nhận thức đúng đắn của CBQL và GV về hoạt động PTNN cho trẻ. Đây chính là cơ sở nhận thức quan trọng, từ đó quá trình PTNN cho trẻ được quan tâm chỉ đạo (về phía CBQL) và thực hiện (về phía GV). Khi được hỏi thêm về ý nghĩa của việc PTNN đối với sự phát triển của trẻ, CBQL, GV cho biết ngôn ngữ nói là một khía cạnh phát triển của trẻ, đặt nền tảng cho ngôn ngữ viết và có mối quan hệ chặt chẽ với các mặt phát triển khác. Ngôn ngữ thể hiện tầm quan trọng đặc biệt trong sự phát triển nhận thức vì ngôn ngữ là vỏ bọc, là công cụ của tư duy. Bên cạnh đó, ngôn ngữ còn tác động đến các mặt phát triển khác của trẻ như tình cảm xã hội, thẩm mỹ, thể chất và góp phần chuẩn bị nền tảng cho trẻ vào học ở cấp tiếp theo.

2.2.2. Quan niệm về đặc điểm ngôn ngữ của trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

Bên cạnh ý thức được mức độ cần thiết, hiểu đúng về đặc điểm ngôn ngữ của trẻ 5-6 tuổi của CBQL và GV sẽ giúp họ có nền tảng thực hiện hoạt động hiệu quả. Với vấn đề này, câu hỏi được thiết kế với các đáp án cho sẵn để CBQL cũng như GV chọn 1 trong 5 mức độ từ hoàn toàn không đồng ý đến hoàn toàn đồng ý cho mỗi tiêu chí và thu được kết quả như sau (xem bảng 2):

Bảng 2. Kết quả khảo sát quan niệm về đặc điểm ngôn ngữ của trẻ 5-6 tuổi

TT	Đặc trưng	CBQL		GV	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Lời nói có chủ đề và thể hiện tập trung chủ đề đó	4,37	0,55	4,24	0,60
2	Chủ đề phải được triển khai logic	4,07	0,58	4,20	0,74
3	Lời nói phải có bố cục rõ ràng	4,23	0,43	4,32	0,59
4	Có dùng các phép liên kết một cách hợp lý	4,10	0,54	4,10	0,86
5	Các câu phải đúng ngữ pháp và có ý nghĩa	4,13	0,68	4,32	0,66
6	Có sắc thái biểu cảm trong lời nói	4,37	0,615	4,29	0,79

Chú thích: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Dữ liệu khảo sát ở bảng 2, CBQL và GV đều nhận thức được rằng ngôn ngữ của trẻ 5-6 tuổi phải hội tụ đủ 6 đặc trưng: (1) lời nói phải có chủ đề và thể hiện tập trung chủ đề đó, (2) chủ đề phải được triển khai logic, (3) lời nói phải có bố cục rõ ràng, (4) có dùng các phép liên kết một cách hợp lý, (5) các câu phải đúng ngữ pháp và có ý nghĩa, (6) có sắc thái biểu cảm trong lời nói. Với cấu trúc gợi ý, CBQL rất đồng ý với đặc trưng 1, 3, 6 và đồng ý với đặc trưng 2, 4, 5; GV rất đồng ý với đặc trưng 1, 2, 3, 5, 6 và đặc trưng với tiêu chí 4. Nhìn chung, CBQL và GV đã nắm vững bản chất của ngôn ngữ ở trẻ 5-6 tuổi. Họ còn cho rằng, những đặc trưng đó đều quan trọng, không thể xem nhẹ bởi chúng không tách rời mà có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, cùng góp phần để ngôn ngữ của trẻ trở nên mạch lạc hơn. Nói cách khác, thiếu đi một trong số các đặc trưng trên thì ngôn ngữ của trẻ không thể xem là mạch lạc. Bởi lẽ: Nếu lời nói không có chủ đề, trẻ không tập trung vào một đối tượng/vấn đề dẫn tới lan man, tính logic về nội dung của lời nói không đạt được. Ở mức độ mạch lạc, lời nói của trẻ phải có bố cục rõ ràng bởi đây là hình thức thể hiện của lời nói. Bố cục mạch lạc khi trẻ biết trình bày câu chuyện theo trình tự diễn biến từ đầu đến kết thúc hay từ ngoài vào trong,

từ tình tiết chính đến tình tiết phụ... Bố cục cũng tạo nên tính logic cho việc triển khai chủ đề. Khi xây dựng kế hoạch cũng như tổ chức hoạt động PTNN, cần chú ý cả 6 đặc trưng nhằm đảm bảo cho ngôn ngữ trẻ được phát triển đa chiều.

2.2.3. Mục tiêu phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

Bảng 3. Kết quả khảo sát mức độ cần thiết của các mục tiêu PTNN cho trẻ 5-6 tuổi

TT	Mục tiêu	CBQL		GV	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Trẻ phát âm đúng, rõ ràng, biết ngừng nghỉ giọng đúng chỗ; biết dùng ngữ điệu phù hợp với tình huống và hoàn cảnh giao tiếp	4,17	0,64	4,45	0,57
2	Trẻ sử dụng từ phong phú và đúng nghĩa trong từng hoàn cảnh phát ngôn (danh từ, động từ, tính từ, số từ, quan hệ từ...)	4,10	0,48	4,18	0,76
3	Trẻ nói câu đúng ngữ pháp tiếng Việt, sử dụng các loại câu phong phú trong giao tiếp	4,23	0,56	4,19	0,66
4	Lời nói của trẻ có nội dung thông báo đầy đủ, có logic, có tính liên kết, thể hiện được mối quan hệ, liên hệ giữa các sự vật, sự việc, hiện tượng trẻ nhận thức được	4,00	0,52	4,29	0,65
5	Trẻ có khả năng nói mạch lạc, rõ ràng; mạnh dạn, tích cực hơn trong hoạt động giao tiếp với người xung quanh	4,47	0,68	4,47	0,54
6	Trẻ có khả năng kể chuyện logic, theo bố cục, theo chủ đề; sử dụng các phương tiện biểu cảm khi kể chuyện	4,33	0,66	4,32	0,59

Chú thích: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Số liệu nghiên cứu ở bảng 3 cho thấy ĐTB khi đánh giá sự cần thiết của các mục tiêu PTNN cho trẻ đều trên mức “cần thiết” và “rất cần thiết”. Trong đó, “Trẻ có khả năng nói mạch lạc, rõ ràng; mạnh dạn, tích cực hơn trong hoạt động giao tiếp với người xung quanh” được đánh giá “Rất cần thiết” với ĐTB = 4,47; Tiếp đến là “Trẻ có khả năng kể chuyện logic, theo bố cục, theo chủ đề; sử dụng các phương tiện biểu cảm khi kể chuyện” với ĐTB = 4,33; thứ ba là “Trẻ nói câu đúng ngữ pháp tiếng Việt, sử dụng các loại câu phong phú trong giao tiếp” với ĐTB = 4,23; Thấp nhất là “Lời nói của trẻ có nội dung thông báo đầy đủ, có logic, có tính liên kết, thể hiện được mối quan hệ, liên hệ giữa các sự vật, sự việc, hiện tượng trẻ nhận thức được” với ĐTB là 4,00 (mức cần thiết). Điều này cho thấy CBQL và GV đã rất chú trọng xác định mục tiêu phù hợp đối với quá trình tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi. Những mục tiêu này tập trung hướng tới hình thành cho trẻ năng lực sử dụng lời nói. Trong số những mục tiêu đặt ra, CBQL và GV đồng quan điểm khi chọn mục tiêu “Trẻ có khả năng nói mạch lạc, rõ ràng; mạnh dạn, tích cực hơn trong hoạt động giao tiếp với người xung quanh” là cần thiết nhất. Sự lựa chọn của họ khá phù hợp với đặc trưng của hoạt động PTNN cho trẻ. Ngôn ngữ phải xuất phát từ việc trẻ nói mạch lạc, rõ ràng. Hơn nữa, khi trẻ mạnh dạn, tích cực trong giao tiếp với người khác, trẻ có cơ hội được rèn luyện kỹ năng phát âm, sử dụng lời nói đúng ngữ cảnh, sử dụng nhiều loại câu, sử dụng các phương tiện biểu đạt, được điều chỉnh lời nói, sự logic của vấn đề cần nói...

2.2.4. Nhiệm vụ phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

Nhiệm vụ PTNN cho trẻ 5-6 tuổi được CBQL và GV xác định trên cơ sở mục tiêu đã đặt ra. Kết quả đánh giá về mức độ thực hiện các nhiệm vụ được thể hiện qua bảng 4:

Bảng 4. Kết quả khảo sát mức độ cần thiết của các nhiệm vụ PTNN cho trẻ 5-6 tuổi

TT	Nhiệm vụ	CBQL		GV	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Giáo dục chuẩn mực ngữ âm và sử dụng các phương tiện biểu cảm khi nói và kể chuyện	4,50	0,50	4,27	0,64
2	Phát triển vốn từ và kỹ năng sử dụng từ trong câu	4,23	0,67	4,41	0,60
3	Dạy trẻ các mẫu câu tiếng Việt	3,97	0,99	4,04	0,76
4	Phát triển khả năng nói và kể mạch lạc theo chủ đề	4,37	0,49	4,32	0,58

Chú thích: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát ở bảng 4 cho thấy, sự chênh lệch nhận thức giữa CBQL và GV không nhiều vì họ đều nhận định ở mức độ “cần thiết” và “rất cần thiết” của những nhiệm vụ được đưa ra, nhưng vẫn có sự khác biệt về sự ưu tiên. Với CBQL, họ đánh giá nhiệm vụ giáo dục chuẩn mực ngữ âm và sử dụng các phương tiện biểu cảm khi nói và kể chuyện là quan trọng nhất với ĐTB là 4,50 vì đây là nền tảng để trẻ phát triển vốn từ và kỹ năng sử dụng từ trong câu cũng như dạy trẻ các mẫu câu tiếng Việt, phát triển khả năng nói, kể

mạch lạc theo chủ đề. Nhận thức này xuất phát từ sự hiểu biết thấu đáo và kinh nghiệm của CBQL trong PTNN cho trẻ MN; Tiếp đến “Phát triển khả năng nói và kể mạch lạc theo chủ đề” với ĐTB= 4,37. Với GV, nhiệm vụ phát triển vốn từ và kỹ năng sử dụng từ trong câu là quan trọng nhất với ĐTB = 4,41. Đây là lý do GV luôn nỗ lực tích hợp ngôn ngữ vào các hoạt động khác nhau để giúp trẻ có thêm từ mới và biết sử dụng chúng trong câu. Mặc dù GV cũng rất chú ý tới giáo dục chuẩn mực ngữ âm, sử dụng các phương tiện biểu cảm khi nói và kể chuyện... nhưng theo họ, trẻ 5-6 tuổi đã có khả năng phát âm tốt hơn nhiều trẻ ở những lứa tuổi trước đó nên PTNN cần thiết nhất là phát triển vốn từ để từ đó trẻ sử dụng linh hoạt vào trong các câu, hoàn cảnh, chủ đề khác nhau. Bên cạnh đó, CBQL và GV đều cho rằng dạy trẻ mẫu câu tiếng Việt ít quan trọng hơn so với các nhiệm vụ còn lại với ĐTB lần lượt 3,97 và 4,04. Dạy trẻ nói đúng câu, đủ thành phần không thể thiếu trong quá trình PTNN nhưng trẻ MN, trong đó bao gồm trẻ 5-6 tuổi chỉ có thể sử dụng những câu đơn giản, hạn chế trong khả năng sử dụng câu phức tạp (câu mở rộng, câu ghép...). Nhận thức này là hoàn toàn phù hợp với quan điểm dạy học phù hợp với năng lực người học trong giáo dục hiện nay.

2.2.5. Hình thức phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

Bảng 5. Kết quả khảo sát các hình thức PTNN cho trẻ 5-6 tuổi

TT	Nhiệm vụ	CBQL		GV	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1. Các hình thức					
1.1	Hoạt động vui chơi	4,43	0,50	4,32	0,48
1.2	Hoạt động học tập	4,33	0,47	4,16	0,58
1.3	Hoạt động trải nghiệm	4,13	0,34	3,91	0,67
1.4	Hoạt động tham quan, dã ngoại	3,80	0,55	3,63	0,74
1.5	Hoạt động lao động	4,07	0,45	3,87	0,66
1.6	Hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày	4,40	0,49	4,30	0,54
2. Theo số lượng trẻ tham gia					
2.1	Cá nhân	4,23	0,43	4,09	0,59
2.2	Nhóm	4,43	0,50	4,14	0,56
2.3	Cả lớp	4,13	0,34	4,19	0,65
3. Theo không gian hoạt động					
3.1	Trong lớp	4,23	0,43	4,27	0,61
3.2	Ngoài trời	4,00	0,52	4,06	0,67

Chú thích: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát ở bảng 5 cho thấy: PTNN bằng hình thức vui chơi, hoạt động trải nghiệm, học tập được thực hiện “thường xuyên” và “rất thường xuyên” với ĐTB của CBQL dao động từ 4,00 đến 4,43, ĐTB của GV dao động từ 3,63 đến 4,31. Trong đó, đối với đánh giá của CBQL, cao nhất là Hoạt động vui chơi với ĐTB là 4,43 và thấp nhất là Ngoài trời với ĐTB là 4,00. Đối với đánh giá của GV, cao nhất là Hoạt động vui chơi với ĐTB là 4,32 và thấp nhất là Hoạt động tham quan, dã ngoại với ĐTB là 3,63. Thực tế cho thấy, đối với mỗi nhiệm vụ và nội dung PTNN cho trẻ, mỗi hình thức có mỗi ưu thế riêng. Với hình thức hoạt động vui chơi, trẻ có nhiều cơ hội phát triển vốn từ và câu khi giao tiếp cùng bạn hay với hình thức cá nhân, trẻ có điều kiện để PTNN độc thoại và chuẩn mực ngữ âm... CBQL và GV cho rằng, sự phân chia các hình thức này cũng tương đối vì chúng không tách rời mà kết hợp với nhau, bao hàm nhau, giúp hoạt động của trẻ tránh nhàm chán, đơn điệu.

2.2.6. Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

Bảng 6. Kết quả khảo sát mức độ sử dụng các phương pháp PTNN cho trẻ 5-6 tuổi

TT	Phương pháp	CBQL		GV	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Tạo tình huống có vấn đề	4,00	0,45	3,90	0,76
2	Thảo luận nhóm	4,20	0,40	4,06	0,71
3	Thực hành, luyện tập	4,13	0,62	4,25	0,62
4	Đàm thoại, trò chuyện	4,23	0,43	4,37	0,54
5	Kể chuyện	4,20	0,40	4,08	0,61
6	Trò chơi	4,27	0,45	4,28	0,59
7	Dùng tình cảm, khích lệ	4,27	0,45	4,12	0,69

Chú thích: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Dữ liệu nghiên cứu ở bảng 6 cho thấy CBQL và GV đã sử dụng phối hợp nhiều phương pháp để chỉ đạo cũng như thực hiện hoạt động ở mức độ “thường xuyên” và “rất thường xuyên”. Hiệu quả hoạt động phụ thuộc rất lớn vào việc lựa chọn phương pháp tổ chức. Về phía CBQL, họ “rất thường xuyên” chỉ đạo sử dụng phương pháp trò chơi, dùng tình cảm, khích lệ, đàm thoại, trò chuyện, thảo luận nhóm; ít hơn là phương pháp thực hành luyện tập và tạo tình huống có vấn đề. Về phía GV, họ sử dụng “rất thường xuyên” phương pháp đàm thoại, trò chuyện, thực hành, luyện tập, trò chơi và ít sử dụng hơn là phương pháp kể chuyện, thảo luận nhóm, dùng tình cảm, khích lệ, tạo tình huống có vấn đề. Sự khác biệt này có thể xuất phát từ vai trò, hiểu biết khác nhau của CBQL và GV. Tuy nhiên, vấn đề quan tâm hơn là sự linh hoạt khi sử dụng các phương pháp này vào từng hoạt động cụ thể. Khi đó, các phương pháp PTNN cho trẻ không chỉ được sử dụng riêng lẻ mà có sự phối hợp, bổ trợ nhau. Qua phỏng vấn CBQL và GV về phương pháp PTNN cho trẻ, họ cho biết đã áp dụng một số phương pháp như kết hợp trực quan với nêu vấn đề khi trẻ tiếp xúc với các đối tượng; sử dụng tình huống thực tiễn để giáo dục trẻ; kết hợp đàm thoại với động viên, khuyến khích trẻ chia sẻ kinh nghiệm; phối hợp cùng phụ huynh tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tiễn cho trẻ và định hướng cho trẻ vận dụng kinh nghiệm vào cuộc sống hàng ngày.

3. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã đánh giá thực trạng hoạt động PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường MN TP Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai ở các phương diện: nhận thức về mức độ cần thiết của việc PTNN cho trẻ 5-6 tuổi, quan niệm về đặc điểm ngôn ngữ của trẻ 5-6 tuổi, mục tiêu PTNN cho trẻ 5-6 tuổi, nhiệm vụ PTNN cho trẻ 5-6 tuổi, hình thức PTNN cho trẻ 5-6 tuổi và phương pháp PTNN cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN. Kết quả nghiên cứu cho thấy, 100% CBQL và GV cho rằng hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN là rất cần thiết và khá cần thiết; hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi được thực hiện khá thường xuyên, một số nội dung thực hiện rất thường xuyên. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai vẫn còn một số bất cập như hình thức và phương pháp tổ chức chưa thực sự đa dạng, đồ dùng dạy học phục vụ cho hoạt động PTNN cho trẻ còn hạn chế, sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa thực sự hiệu quả.... Để nâng cao chất lượng hoạt động PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường MN TP Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, nhà quản lý cần thực hiện các công việc sau: Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của CBQL, GV, phụ huynh về hoạt PTNN cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN; Tăng cường kế hoạch hóa hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN; Đổi mới công tác tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN; Tăng cường công tác chỉ đạo hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN; Xây dựng môi trường mang tính trải nghiệm để tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN; Tăng cường điều kiện hỗ trợ hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN; Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, phụ huynh và cộng đồng trong tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi và thường xuyên kiểm tra, đánh giá hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường MN. Các biện pháp này cần được thực hiện đồng bộ, linh hoạt, sáng tạo và phù hợp với thực tiễn của từng nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2010). *Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 7 năm 2010 ban hành quy định bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Chương trình giáo dục mầm non* (Ban hành theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Đinh, T. T. (Chủ biên). (2019). *Giáo trình lý luận và phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Honig, A. S. (2008). Oral language development. In R. Evans & D. Jones (Eds.), *Speaking, listening and thinking: Metacognitive approaches to promoting oracy* (pp. 13–45). Routledge.
- Lữ, H. M., Trịnh, T. L., & Trịnh, T. H. (2022). Thực trạng và giải pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5–6 tuổi tại một số trường mầm non thành phố Cần Thơ. *Tạp chí Giáo dục*, 22(23), 42–47.
- Nguyễn, H. D. (2023). Biện pháp quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non công lập. *Tạp chí Thiết bị Giáo dục*, (280), 150–152.
- Thủ tướng Chính phủ. (2018). *Quyết định số 1677/QĐ-TTg phê duyệt đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018–2025*.
- Undiyaundeye, F. A., & A. B. J. (2018). Processes of children's learning and speech development in early years. *PEOPLE: International Journal of Social Sciences*, 4(2), 126–134. <https://doi.org/10.20319/pijss.2018.42.126134>.
- Vũ, T. H. G., & Lê, T. L. (2023). Thực trạng sử dụng truyện tranh hình thành khả năng đọc cho trẻ 5–6 tuổi ở một số trường mầm non thành phố Hải Phòng. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 19(7).

Measures to improve the effectiveness of managing language development activities for 5-6-year-old children in preschools in Bien Hoa city, Dong Nai province

Le Thi Thanh Dung¹, Nguyen Thanh Nhan²

¹*Independent Practice Kindergarten, Bien Hoa City, Dong Nai Province*

²*University of Education, Hue University*

ARTICLE INFO

Article history:

Received 02 November 2024

Received in revised form 28 December 2024

Accepted 29 December 2024

Published 20 December 2025

Keywords:

Management

Language development

5-6 year-old

Bien Hoa city

Corresponding author:

Le Thi Thanh Dung

E-mail address:

mamnonhoskidsdongnai@gmail.com

ABSTRACT

This study was conducted to assess the current status of language development activities for children aged 5-6 years in kindergartens in Bien Hoa city, Dong Nai province, from the perspective of educational components. The research surveyed 30 kindergarten management staff (principals, vice principals in charge of pedagogy), and 120 teachers of 5-6 year-old classes in 6 public and private kindergartens in Bien Hoa city. The results of the study showed that 100% of the management staff and teachers agreed that language development activities for children aged 5-6 are very necessary and quite necessary, and that these activities are implemented quite regularly. However, during the implementation process, there are still some shortcomings, such as the forms and methods of organization not being truly diverse. This provides an important practical basis for proposing measures to improve the effectiveness of language development activities for children aged 5-6 in kindergartens in Bien Hoa city, Dong Nai province.
